

Số: /BC-SLĐTBXH

Đồng Tháp, ngày tháng 9 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng đối với tình hình vi phạm pháp luật trong thanh niên, thiếu niên**

Thực hiện Công văn số 464/UBND-TCD-NC ngày 11/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 19/8/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị (từ 01/9/2011 đến 01/8/2021) theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, cụ thể như sau:

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Đối tượng thanh thiếu niên vi phạm pháp luật (TTN VPPL) do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý thời gian qua là 2.219 đối tượng; qua rà soát bổ sung danh sách thêm 314 đối tượng, tổng cộng quản lý 2.533 đối tượng; giáo dục, cảm hóa số TTN VPPL và thanh loại được 976 đối tượng (đạt 38,53%); hiện nay đang tiếp tục quản lý 103 đối tượng. Số TTN VPPL Ngành quản lý phần lớn là nghiện ma túy, thường hay lẫn tránh, khó tiếp cận. Công tác tiếp cận, tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân, nhất là đối tượng TTN VPPL được lồng ghép với các lĩnh vực phòng chống tệ nạn mại dâm, cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện, đặc biệt chú trọng đến công tác giáo dục, cai nghiện, điều trị và dạy nghề cho số thanh, thiếu niên bị xử lý vi phạm hành chính đưa vào Cơ sở điều trị nghiện theo chức năng quản lý của ngành. Từ đó làm chuyển biến, ý thức của các hộ gia đình trong việc giáo dục con em từng bước được nâng lên, góp phần kiềm chế sự gia tăng các loại tội phạm trong thanh thiếu niên.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

##### **1. Vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và cán bộ đảng viên thực hiện Chỉ thị**

Đề quán triệt tốt Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 19/8/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng đối với tình hình vi phạm pháp luật trong thanh niên, thiếu niên; trên cơ sở những văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, đồng thời để phù hợp với tình hình thực tế địa phương, cấp uỷ Đảng, chính quyền trong lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an tỉnh và các Sở, ngành liên quan tham mưu cho Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết và Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành nhiều Quyết định, Kế hoạch, Đề án để chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn xã hội nói chung, trong đó có công tác phòng, chống TTN VPPL.

Triển khai đến Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố; các đơn vị trực thuộc liên quan; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm dịch vụ việc làm thực hiện các giải pháp tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, TTN VPPL; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm dịch vụ việc làm tổ chức dạy nghề, giới thiệu việc làm, ưu tiên tuyển chọn lao động đối với các đối tượng đã chấp hành xong các quyết định vi phạm hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, TTN VPPL.

Đồng thời, hàng năm Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã tham mưu Ban Chỉ đạo 138/ĐP ban hành các Kế hoạch chi tiết thực hiện cụ thể và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện chương trình cai nghiện và giải quyết các vấn đề xã hội sau cai cho người nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh và ban hành Kế hoạch phòng, chống thanh thiếu niên vi phạm pháp luật do Ngành quản lý.

## **2. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật**

- Công tác tuyên truyền, giáo dục luôn được xác định là công tác trọng tâm trong suốt quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị. Thời gian qua, đã phối hợp với các ngành, đoàn thể tổ chức 74.045 cuộc, cho 2,02 triệu lượt người tham dự; phát thanh trên đài truyền thanh địa phương được 332 lượt cho các xã vùng biên giới; phát hành trên 90.000 Bản tin tư pháp; xây dựng 215 chuyên trang phòng, chống tệ nạn xã hội trên Báo Đồng Tháp, phát 26.855 tờ báo phát về cho xã, phường, thị trấn và 22.200 cuốn Bản tin phòng, chống tệ nạn xã hội do Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội phát hành; in và phát 27.920 tài liệu hỏi đáp về phòng, chống tệ nạn xã hội, văn bản pháp luật liên quan cho quần chúng nhân dân và các cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn tỉnh; cấp phát 34.200 tờ bướm, 156.000 thư ngõ, lắp đặt mới và treo 8.790 băngrol, panô, áp phích tại các khu vực đông dân cư, 98 bản quy ước không có tệ nạn mại dâm ma túy; tổ chức cuộc thi Tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về lĩnh vực cai nghiện phục hồi đã thu hút trên 1.000 bài tham gia dự thi; vận động các huyện, thành phố hỗ trợ cho Cơ sở điều trị nghiện 23 chiếc ti vi để trang bị cho các phòng nghỉ của học viên, nhằm giúp học viên được giải trí qua phương tiện truyền thông nghe nhìn và hiểu biết thêm về những tác hại của tệ nạn ma túy.

- Phối hợp với Mặt trận tổ quốc, Công an tỉnh và Ban chỉ đạo 138/ĐP cấp huyện trực tiếp hỗ trợ triển khai mới và duy trì công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm; mô hình thí điểm cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy tại các xã, phường, thị trấn. Đến nay trên địa bàn Tỉnh có 09 xã không có ma túy<sup>1</sup>. Ngoài ra, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai “Mô hình quản lý, giáo dục, giúp đỡ người nghiện ma túy tại

<sup>1</sup> Gồm: xã Mỹ Ngãi – TP.Cao Lãnh, xã Tân Quy Tây – TP.Sa Đéc, phường An Bình B – TP.Hồng Ngự, xã Mỹ Thọ và Gáo Giồng - huyện Cao Lãnh, xã Tân Bình - Thanh Bình, xã Tân công Sính - Tam Nông, xã Tân Thành B - Tân Hồng và xã Thạnh Lợi - Tháp Mười

cộng đồng” trên địa bàn Tỉnh, qua triển khai đã có 104/143 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp thực hiện mô hình. Qua công tác tiếp cận, giáo dục, cảm hóa đa số người nghiện ma túy trong diện quản lý có chuyển biến tích cực, kiểm tra nhiều lần không còn sử dụng ma túy.

- Từ năm 2018 đến nay, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Tỉnh tổ chức sinh hoạt 20 chuyên đề tâm lý xã hội cho học viên tại Cơ sở Điều trị nghiện tỉnh. Qua các đợt sinh hoạt đã có nhiều tác động tích cực đến tư tưởng và tâm lý của học viên, hiểu rõ về tác hại của ma túy, ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình đối với gia đình và xã hội, từng bước điều chỉnh hành vi nhân cách; phấn đấu rèn luyện, chữa trị để sớm tái hòa nhập cộng đồng trở thành người công dân có ích cho xã hội.

### **3. Công tác quản lý người nghiện, vận động cai nghiện tự nguyện và cai nghiện bắt buộc**

- Tại Cơ sở điều trị nghiện: Từ khi triển khai đến nay (tháng 9/2016 đến 14/9/2021) Cơ sở điều trị nghiện đã tiếp nhận điều trị cai nghiện tổng số 1.979 người (bắt buộc 1.689, tự nguyện 290); số chấp hành xong quyết định của Tòa án về tái hòa nhập cộng đồng là 1.273 học viên, tất cả đều được xét miễn, giảm trước thời hạn; số học viên trả về nơi cư trú 24; chuyển Cơ quan điều tra 89; tạm đình chỉ 06; bỏ trốn 24 và chết 03. Số học viên cai tự nguyện về hòa nhập cộng đồng là 271; hiện nay đang quản lý: 289 (bắt buộc 267, tự nguyện 18, đối tượng xã hội 04). Cơ sở điều trị nghiện thường xuyên tổ chức tư vấn hướng nghiệp các nghề cho các học viên chấp hành xong quyết định về tái hòa nhập cộng đồng và thông báo với địa phương để được xem xét hỗ trợ giúp đỡ, giới thiệu việc làm, hỗ trợ cho vay vốn ưu đãi để ổn định cuộc sống; Cơ sở điều trị nghiện thực hiện thí điểm áp dụng hỗ trợ cắt cơn nghiện ma túy bằng thuốc Bông Sen do Công ty Xuất nhập khẩu tổng hợp và dịch vụ FATACO Bến Tre sản xuất cho 29 học viên (14 ca nghiện Heroin, 15 ca nghiện ma túy đá).

- Phối hợp với các ngành liên quan thống nhất hướng dẫn xác định tình trạng nghiện cho người đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy. Vận động gia đình và người sử dụng, người nghiện hoặc người giám hộ chọn hình thức đưa con em mình tự nguyện cai nghiện ma túy tại xã, phường, thị trấn hoặc Cơ sở điều trị nghiện Tỉnh. Qua triển khai đến nay đã có 57 em vào tự nguyện cai nghiện tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh.

- Phối hợp Sở Y tế thành lập 01 điểm tư vấn chính sách, pháp luật trong điều trị cai nghiện ma túy cho người sử dụng trái phép, người nghiện ma túy ngoài cộng đồng xã hội để họ đăng ký hình thức cai nghiện phù hợp.

- Phối hợp Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật định kỳ hàng quý tổ chức sinh hoạt giao lưu văn nghệ cho học viên tại Cơ sở điều trị nghiện.

- Hàng năm, phối hợp với Công an Tỉnh tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ chuyên trách và bán chuyên trách tại Cơ sở, nhằm trang

bị cho lực lượng bảo vệ những kiến thức cơ bản về công tác bảo vệ, giúp đảm bảo an ninh trật tự tại Cơ sở điều trị nghiện, hạn chế tình hình học viên trốn khỏi cơ sở điều trị nghiện.

#### **4. Công tác tư vấn, hỗ trợ dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm cho thanh thiếu niên**

- Về đào tạo kỹ năng, dạy nghề (Từ 01/9/2011 đến 01/8/2021): Toàn Tỉnh đã có 213.028 lao động nông thôn được hỗ trợ đào tạo nghề, trong đó cao đẳng: 13.216, trung cấp: 22.996, sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng 176.816, số người tìm việc làm sau khi được đào tạo nghề ước tính đạt trên 85%; Cơ sở điều trị nghiện Tỉnh đã tổ chức dạy nghề được 21 lớp cho 463 học viên để sau khi trở về địa phương, tái hòa nhập cộng đồng họ có thể tìm được việc làm hoặc tự tạo việc làm cho bản thân.

- Từ ngày 01/9/2011 đến ngày 01/8/2021: Trung tâm Dịch vụ Việc làm đã tổ chức 141 phiên giao dịch việc làm có 3.226 lượt doanh nghiệp tham dự tuyển dụng trực tiếp và 1.903 lượt doanh nghiệp đăng ký tuyển dụng qua mạng; có 143.712 lượt người tham dự, trong đó có 73.845 lượt người do Trung tâm Dịch vụ Việc làm, các tổ chức đoàn thể huy động; 74.895 lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp dự tìm kiếm việc làm mới; tư vấn việc làm 9.427 lượt người; tư vấn xuất khẩu lao động 16.002 lượt người; tư vấn học nghề 6.862 lượt người; lao động được học nghề 6.709 người; lao động được đăng ký xuất khẩu lao động 11.357 người; ngoài ra Trung tâm Dịch vụ Việc làm còn thực hiện các hình thức tư vấn việc làm khác như: tư vấn lưu động, tư vấn online, phát tờ rơi, tuyên truyền trên báo, đài...

- Thường xuyên chỉ đạo và hướng dẫn Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện, thành phố thực hiện rà soát, lập danh sách những đối tượng chấp hành xong án phạt tù thật sự hoàn lương, có nhu cầu vay vốn theo quy định tại Quyết định số 01/QĐ-HĐQLQ, ngày 26/9/2017 về việc Quy định quản lý, điều hành Quỹ Phát triển tái hòa nhập cộng đồng tỉnh Đồng Tháp.

#### **5. Công tác phòng, chống thanh thiếu niên vi phạm pháp luật**

Theo Kế hoạch năm 2015-2021 ngành Lao động – TB&XH quản lý, cảm hóa cho 2.219 TTN VPPL hoặc có biểu hiện VPPL, qua rà soát bổ sung danh sách thêm 314 đối tượng, tổng cộng quản lý 2.533 đối tượng; qua gặp gỡ thăm hỏi, giáo dục, cảm hóa số TTN VPPL thanh loại 1.105 đối tượng; đến nay còn tiếp tục quản lý 103 đối tượng. Cụ thể qua các năm:

Đơn vị: Đối tượng

| Năm thực hiện | Quản lý đối tượng | Bổ sung mới | Cảm hoá, thanh loại | Đạt tỷ lệ % | Ghi chú |
|---------------|-------------------|-------------|---------------------|-------------|---------|
| 2015          | 467               |             | 184                 | 39,40%      |         |
| 2016          | 326               | 69          | 101                 | 25,57%      |         |
| 2017          | 350               | 9           | 165                 | 45,96%      |         |
| 2018          | 272               | 95          | 164                 | 44,69%      |         |
| 2019          | 314               | 43          | 237                 | 66,39%      |         |

|                  |     |    |     |        |  |
|------------------|-----|----|-----|--------|--|
| 2020             | 262 | 98 | 129 | 35,83% |  |
| 01/8/2021        | 228 |    | 125 | 54,82% |  |
| Tiếp tục quản lý | 103 |    |     |        |  |

Hàng năm, phối hợp với các ngành, đoàn thể liên quan tổ chức thăm hỏi vấn gia cho 86 người là TTN được cảm hóa, tiến bộ tốt với tổng phần quà trị giá 22.200.000 đồng.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

- Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 19 tháng 8 năm 2011 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ được Ủy ban nhân Tỉnh quán triệt kịp thời, cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các ngành, đoàn thể, đã tạo điều kiện cho Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội phát huy tốt vai trò, chức năng quản lý nhà nước, nhất là việc tham mưu cho Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành triển khai nhiều văn bản chỉ đạo, các chương trình, kế hoạch dài hạn, các hướng dẫn thực hiện khung pháp lý để thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, trong đó có công tác phòng, chống TTN VPPL. Công tác triển khai xây dựng xã, phường lành mạnh, truyền thông tuyên truyền đã được đẩy mạnh; các chính sách, giải pháp về đào tạo nghề, giải quyết việc làm, thất nghiệp, được thực hiện kịp thời, góp phần ổn định cuộc sống của nhiều hộ gia đình.

- Số đối tượng do ngành Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý đã được rà soát, quản lý, giáo dục, cảm hóa, tư vấn hướng nghiệp đảm bảo các mục tiêu, chỉ tiêu được tỉnh giao, bước đầu mang lại hiệu quả thiết thực. Nhiều đối tượng đã có chuyển biến tích cực về mặt nhận thức, hành động, chấp hành tốt quy định của pháp luật, hạn chế thấp nhất tình hình thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, góp phần ngăn chặn sự phát triển của tệ nạn xã hội và tội phạm ở địa phương.

#### **2. Hạn chế, khó khăn và nguyên nhân**

- TTN VPPL phần lớn là do không được sự quan tâm giáo dục đúng mức của gia đình. Nhiều trường hợp có cha mẹ ly hôn, ly thân trẻ phải sống với ông bà, cuộc sống khó khăn, không có khả năng quản lý, giáo dục phù hợp; trẻ nghỉ học sớm, nhận thức kém, thiếu suy nghĩ chín chắn, mang nặng tâm lý mặc cảm vì bị cha mẹ bỏ rơi, oán trách, mất lòng tin vào người thân và chính bản thân nên thường có thái độ, hành xử thô bạo người thân, dễ bị người khác lôi kéo vi phạm pháp luật.

- Đa số không xác định được mục đích sống nên không chịu khó tham gia học văn hoá hoặc học nghề. Một số em phải đi lao động kiếm sống hoặc thường không ở nhà nên gặp khó khăn trong việc tiếp cận hỗ trợ. Các dịch vụ như trợ giúp học nghề, tìm việc làm cho đối tượng này còn rất hạn chế do chưa có chính sách cụ thể, các ngành nghề phù hợp với độ tuổi của các em ở

địa phương không có nhiều nên các em khó tiếp cận, do đó một số em không ở ổn định tại địa phương.

- Việc huy động, khuyến khích các cá nhân, tổ chức xã hội, cộng đồng, doanh nghiệp tham gia hoạt động hỗ trợ người sau cai tái hòa nhập cộng đồng có công ăn việc làm còn hạn chế, các chủ cơ sở hoặc doanh nghiệp rất ngại tiếp nhận người sau cai nghiện vào làm việc; bên cạnh đó các địa phương vẫn chưa có giải pháp thích hợp, chưa giải quyết việc làm cho người sau cai đồng bộ, hiệu quả, từ đó số người sau cai trở về không tìm được việc làm, hoặc có việc làm bấp bênh, không ổn định, cuộc sống gặp khó khăn, buồn chán, bị lôi kéo dẫn đến tái nghiện.

- Một số cán bộ làm công tác cảm hóa, giáo dục người chưa thành niên VPPL hạn chế về khả năng truyền tải thông tin, khâu tiếp cận còn khó khăn do một số thanh, thiếu niên còn né tránh hoặc mặc cảm khi các ngành tiếp xúc, giáo dục. Một số gia đình không quan tâm, bỏ con em mình cho Nhà trường, Xã hội quản lý hoặc nuông chiều con quá mức nên không hợp tác với lực lượng chức năng trong quản lý giáo dục. Sự xuống cấp về đạo đức của một bộ phận thiếu niên lười biếng, thích hưởng thụ, thích sử dụng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn trong sinh hoạt và trong cuộc sống, đua đòi.

### **3. Bài học kinh nghiệm**

- Công tác phòng, chống thanh thiếu niên vi phạm pháp luật là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục và phải có sự phối hợp giữa nhiều ngành, nhiều cấp, quan trọng nhất là sự phối hợp của gia đình và thanh thiếu niên vi phạm. Từ đó cho thấy, nơi nào Cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo sâu sát trong công tác quản lý, tuyên truyền, giáo dục, sự phối hợp chặt chẽ của từng gia đình có con vi phạm pháp luật thì nơi đó tình hình thanh thiếu niên vi phạm pháp luật sẽ được kéo giảm.

- Các địa phương thực hiện tốt các chính sách tái hòa nhập cộng đồng, nhất là chính sách hỗ trợ, giúp đỡ, tư vấn giáo dục, định hướng nghề nghiệp, xét cho vay vốn và tạo việc làm cho các đối tượng sau cai nghiện ma túy, người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương có điều kiện làm ăn ổn định cuộc sống, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội.

## **IV. ĐỀ XUẤT, GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN TIẾP THEO**

**1.** Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 19 tháng 8 năm 2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với tình hình vi phạm pháp luật trong thanh niên, thiếu niên.

**2.** Thực hiện tốt Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 01/6/2020 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về phòng, chống thanh thiếu niên vi phạm pháp luật trên địa bàn Tỉnh giai đoạn 2020-2025 và Kế hoạch liên ngành số 146/KHLN ngày 08/8/2021 của Công an tỉnh, Sở Lao động, Thương binh Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tỉnh và Hội Liên hiệp phụ nữ Việt

Nam Tỉnh về phối hợp phòng, chống thanh thiếu niên vi phạm pháp luật trên địa bàn Tỉnh giai đoạn 2021 – 2025.

**3.** Cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo lồng ghép với các chương trình, kế hoạch khác của tỉnh như: Đề án phòng chống tội phạm cướp giết và thanh thiếu niên vi phạm pháp luật; thực hiện một số giải pháp kiềm chế, kéo giảm thanh thiếu niên vi phạm pháp luật; có biện pháp áp dụng nhiều hình thức giám sát, quản lý, giáo dục tại nơi cư trú, từng bước thay các hình thức xử lý bằng biện pháp hành chính, hoặc hình sự, góp phần đảm bảo tình hình an trật tự – an toàn xã hội tại địa phương.

**4.** Tăng cường công tác tuyên truyền, cảm hóa đối tượng, thông qua mối liên kết giữa gia đình – nhà trường – xã hội trong quản lý giáo dục con em, học sinh; hỗ trợ kịp thời các chính sách, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn tái hòa nhập cộng đồng; phối hợp với địa phương gặp hỏi vãng gia một số đối tượng thanh thiếu niên vi phạm pháp luật hoàn cảnh khó khăn, có ý chí phấn đấu trở thành người tốt, không tái phạm.

**5.** Thực hiện tốt các chính sách tái hòa nhập cộng đồng, nhất là chính sách hỗ trợ, giúp đỡ, tư vấn giáo dục, định hướng nghề nghiệp, xét cho vay vốn và tạo việc làm cho các đối tượng nghiện ma túy, người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương có điều kiện làm ăn ổn định cuộc sống.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng đối với tình hình vi phạm pháp luật trong thanh niên, thiếu niên, thuộc nhiệm vụ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội./.

***Nơi nhận:***

- Công an Tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Phòng LĐ-VL-BH; Phòng GDNN;
- Phòng LĐ - TB&XH huyện, thành phố;
- Lưu: VT, P.BTPCTNXH<sub>(Tr)</sub>.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Việt Công**